

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5544**/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày **28** tháng **12** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch bổ sung và dự toán kinh phí tổ chức tập huấn
bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước”; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 8/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính “Hướng dẫn thực hiện chế độ lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập”;

Căn cứ Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới;

Căn cứ Nghị quyết số 64/2017/NQ-HĐND ngày 12/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc: “Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi các tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa”;

Căn cứ Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 17/6/2020 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Công văn số 3953/BGDĐT-GDTrH ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán năm 2020 thuộc Chương trình ETEP;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 4418/SGDĐT-KHTC ngày 24/12/2020; kèm theo Công văn số 6850/STC-HCSN ngày 23/12/2020 của Sở Tài chính về việc Kế hoạch bổ sung và kinh phí tổ chức tập huấn bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch bổ sung và dự toán kinh phí tổ chức tập huấn bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bồi dưỡng năng lực theo Chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL) cơ sở giáo dục phổ thông (CSGDPT) trong tỉnh, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

2. Yêu cầu

- Tất cả GV, CBQL CSGDPT, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên (TTGDNN-GDTX) trong toàn tỉnh hoàn thành chương trình bồi dưỡng trước thời gian bắt đầu triển khai áp dụng Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đối với từng cấp học;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng được bồi dưỡng trên quan điểm thường xuyên, liên tục, tại chỗ; tránh chồng chéo, trùng lặp; đảm bảo kết quả bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả cao.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Giáo viên phổ thông, tổ trưởng chuyên môn (TTCM), hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường phổ thông; cán bộ phụ trách thư viện, giáo vụ, cán bộ phụ trách thiết bị và phòng thí nghiệm ở trường phổ thông.

2. CBQL các phòng GDĐT, Sở GDĐT.

3. GV dạy Chương trình giáo dục thường xuyên của các TTGDNN-GDTX và các trường trung cấp nghề có thực hiện Chương trình GDTX cấp THPT; giám đốc, phó giám đốc TTGDNN-GDTX.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông ở Trung ương (Mô-đun 3)

1.1. Bồi dưỡng cán bộ quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng) cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán mô đun 3 tại Đà Nẵng

a) Nội dung bồi dưỡng:

- Mô đun 3: Quản trị tài chính trường Tiểu học/Trung học cơ sở/Trung học phổ thông theo hướng tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình.

- Hướng dẫn sử dụng hệ thống BDGV trên hệ thống LMS của Viettel.

b) Số lượng: Tổng số 210 CBQL CSGDPT cốt cán và 15 cán bộ Sở GDĐT

Cụ thể: Tiểu học: 102 người; THCS: 93 người; THPT: 12 người; Sở GDĐT: 05 người.

c) Thời gian, địa điểm, thời lượng và hình thức bồi dưỡng:

- Thời gian và địa điểm: Tháng 12/2020, tại Thành phố Đà Nẵng;
- Thời lượng bồi dưỡng: Gồm 3 đợt, mỗi đợt 15 ngày (5 ngày bồi dưỡng trực tuyến qua mạng; 3 ngày bồi dưỡng trực tiếp tập trung và 7 ngày bồi dưỡng trực tuyến trên hệ thống LMS), cụ thể:

- + CBQL cốt cán cấp tiểu học: 01 đợt;
- + CBQL cốt cán cấp THCS: 01 đợt;
- + CBQL cốt cán cấp THPT: 01 đợt.

- Hình thức bồi dưỡng: Kết hợp bồi dưỡng trực tuyến qua mạng thông tin (12 ngày) và bồi dưỡng trực tiếp tập trung (03 ngày).

1.2. Bồi dưỡng tổ trưởng chuyên môn cốt cán cơ sở giáo dục phổ thông

a) Nội dung bồi dưỡng:

- Mô đun 3:
- Hướng dẫn sử dụng hệ thống BDGV trên hệ thống LMS của Viettel (do ETEP biên soạn).

b) Số lượng TTCM cốt cán: Tổng số 96 người.

Cụ thể: Tiểu học: 42 người; THCS: 26 người; THPT: 28 người; Sở GDĐT: 15 người.

c) Thời gian, địa điểm, thời lượng và hình thức bồi dưỡng:

- Thời gian và địa điểm: Từ tháng 11-12/ 2020, tại Trường Đại học Vinh;
- Thời lượng: Gồm 4 đợt, mỗi đợt 15 ngày (trực tuyến 12 ngày, trực tiếp tập trung 03 ngày), cụ thể như sau:

- + TTCM cốt cán TH: 01 đợt;
- + TTCM cốt cán THCS: 01 đợt;
- + TTCM cốt cán THPT: 01 đợt.

- Hình thức bồi dưỡng: Kết hợp bồi dưỡng trực tuyến qua mạng thông tin (12 ngày) và bồi dưỡng trực tiếp tập trung (03 ngày).

1.3. Bồi dưỡng giáo viên cốt cán cơ sở giáo dục phổ thông

a) Nội dung bồi dưỡng:

- Mô đun 3: Kiểm tra, đánh giá học sinh Tiểu học/Trung học cơ sở/Trung học phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.
- Hướng dẫn sử dụng hệ thống BDGV trên hệ thống LMS của Viettel (do ETEP biên soạn).

b) Số lượng giáo viên cốt cán môn học: Lựa chọn 01 giáo viên cốt cán/trường; đối với trường phổ thông có nhiều cấp học, mỗi cấp chọn 01 giáo viên.

Cụ thể: Tiểu học: 680 người; THCS: 640 người; THPT: 97 người, phòng GDĐT: 27 người và Sở GDĐT: 15 người (TH: 5 người, GDTrH: 10 người); các phòng GDĐT: 27 người.

c) Thời gian, địa điểm, thời lượng và hình thức bồi dưỡng:

- Thời gian và địa điểm: Từ tháng 11- 12/2020, tại Trường Đại học Vinh;
- Thời lượng: Gồm 03 đợt, mỗi đợt 15 ngày (Công thức 5-3-7: 5 ngày trực tuyến, 3 ngày trực tiếp và 7 ngày trực tuyến), cụ thể như sau:
 - + Giáo viên cốt cán TH: 1 đợt;
 - + Giáo viên cốt cán THCS: 1 đợt;
 - + Giáo viên cốt cán THPT: 1 đợt
- Hình thức bồi dưỡng: Kết hợp bồi dưỡng trực tuyến trên hệ thống LMS của Viettel (12 ngày) và trực tiếp tập trung (3 ngày).

2. Bồi dưỡng mô đun 2 cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện Chương trình, sách giáo khoa GDPT tại địa phương

2.1. Bồi dưỡng Giáo viên đại trà Mô đun 2 năm 2020

a) Nội dung bồi dưỡng:

- Mô đun 2: Sử dụng phương pháp dạy học, giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh Tiểu học/Trung học cơ sở/Trung học phổ thông.
- Hướng dẫn sử dụng hệ thống BDGV trên hệ thống LMS của Viettel.

b) Số lượng TTCM và GV đại trà: Tổng số 28.102 người. Cụ thể: Tiểu học: 12.776; THCS: 9.507 người; THPT: 5.365 người; GDTX: 454 người.

c) Thời gian, địa điểm, thời lượng và hình thức bồi dưỡng

- Thời gian và địa điểm: Từ tháng 11- 12/2020; tại các CSGDPT, TTGDNN-GDTX trên địa bàn toàn tỉnh; các cụm huyện, thị xã, thành phố; tại tỉnh;
- Thời lượng: Gồm 01 đợt (mô đun 2); thời gian bồi dưỡng 15 ngày (12 ngày trực tuyến và 03 ngày trực tiếp), cụ thể như sau:
 - + GV đại trà TH được bồi dưỡng 1 đợt (năm 2020);
 - + GV đại trà THCS được bồi dưỡng 1 đợt (năm 2020);
 - + GV đại trà THPT và GV đại trà TTGDNN- GDTX được bồi dưỡng 1 đợt (năm 2020);
- Hình thức bồi dưỡng: Tự học, tự bồi dưỡng (*thường xuyên, liên tục, tại chỗ*) trên hệ thống LMS của Viettel, có sự hỗ trợ giảng viên ETEP, RGEP và hỗ trợ của GV cốt cán, TTCMCC (đã bồi dưỡng tại Trung ương).

2.2. Bồi dưỡng cán bộ quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng) cơ sở giáo dục phổ thông đại trà Mô -đun 2 (năm 2020)

a) Nội dung bồi dưỡng:

- Mô đun 2: Quản trị nhân sự trường Tiểu học/Trung học cơ sở/Trung học phổ thông.

- Hướng dẫn sử dụng hệ thống BDGV qua mạng (do ETEP biên soạn).

b) Số lượng CBQL đại trà: Tổng số 2884 người. Cụ thể: Tiểu học: 1.375 người; THCS: 1.167 người; THPT: 284 người; GDTX: 58 người.

c) Thời gian, địa điểm, thời lượng và hình thức bồi dưỡng:

- Thời gian và địa điểm: Từ tháng 11- 12/2020, tại các CSGDPT, TTGDNN-GDTX trên địa bàn toàn tỉnh; các cụm huyện, thị xã, thành phố; tại tỉnh;

- Thời lượng: Mỗi đợt bồi dưỡng 15 ngày (công thức 5-3-7), cụ thể như sau:

+ CBQL CSGDPT đại trà TH được bồi dưỡng 1 đợt (Mô đun 2);

+ CBQL CSGDPT đại trà THCS được bồi dưỡng 1 đợt (Mô đun 2);

+ CBQL CSGDPT đại trà THPT và TTGDNN-GDTX được bồi dưỡng 1 đợt (Mô đun 2);

- Hình thức BD: Tự học, tự bồi dưỡng (*thường xuyên, liên tục, tại chỗ*) trên hệ thống LMS của Viettel), có sự hỗ trợ giảng viên ETEP, RGEP và hỗ trợ của CBQL CSGDPT cốt cán (đã bồi dưỡng tại Trung ương).

IV. DỰ TOÁN VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch: 4.940.000.000 đồng.

(Bốn tỷ chín trăm bốn mươi triệu đồng)

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ năm 2020 còn lại: 4.940.000.000 đồng.

Trong đó:

- Kinh phí bồi dưỡng giáo viên theo Quyết định 3012/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh: 2.565.000.000 đồng.

- Kinh phí Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025”: 711.000.000 đồng.

- Kinh phí đào tạo học sinh cử tuyển: 164.000.000 đồng.

- Kinh phí xây dựng tài liệu địa phương: 1.500.000.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan:

1.1. Phối hợp với Viettel Thanh Hóa triển khai tập huấn trực tuyến trên hệ LMS đáp ứng yêu cầu đề tổ chức, bồi dưỡng GV, CBQL thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; phối hợp với các trường đại học tham gia ETEP (Đại học Vinh, Học viện Quản lý Giáo dục) cử giảng viên tham gia hướng dẫn hỗ trợ GV và CBQL đại trà các khóa bồi dưỡng tại tỉnh;

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện công tác chuẩn bị, bố trí cho tất cả CBQL, GV được tham gia bồi dưỡng đại trà tại các địa phương trong tỉnh theo Kế hoạch;

1.3. Hướng dẫn việc chi trả chế độ cho GV cốt cán, CBQL cốt cán hỗ trợ đồng nghiệp trong các khóa bồi dưỡng theo quy định hiện hành; chi trả chế độ (quy đổi thời gian tham gia tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn ra số tiết dạy để tính số giờ giảng dạy) và trả lương dạy thêm giờ cho TTCM cốt cán của tỉnh; CBQL cốt cán cấp tiểu học, THCS, THPT và GV cán các trường THPT theo quy định hiện hành;

1.4. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả bồi dưỡng của GV đại trà, CBQL CSGDPT đại trà; báo cáo Bộ GDĐT, Chủ tịch UBND tỉnh kết quả triển khai bồi dưỡng GV, CBQL CSGDPT theo quy định.

1.5. Sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, đảm bảo đúng đối tượng, nội dung và thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở GDĐT và các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra và giám sát việc thực hiện Kế hoạch dưỡng GV, CBQL CSGDPT.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Phối hợp với Sở GDĐT và các đơn vị liên quan:

3.1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai bồi dưỡng GV cấp tiểu học và THCS của địa phương phù hợp với Kế hoạch của tỉnh; chủ động lựa chọn GV cốt cán, TTCM cốt cán, CBQL cốt cán cấp tiểu học và THCS tham gia các lớp bồi dưỡng tại trung ương đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định; tổ chức cho toàn bộ CBQL, GV tham gia các lớp bồi dưỡng đại trà tại địa phương, đơn vị; chỉ đạo việc bố trí, sắp xếp đội ngũ GV dạy các lớp, môn học, cấp học để thực hiện bồi dưỡng đạt hiệu quả.

3.2. Tổ chức kiểm tra, giám sát và phối hợp với Sở GDĐT đánh giá kết quả bồi dưỡng của GV đại trà và CBQL đại trà cấp tiểu học và THCS, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả triển khai bồi dưỡng giáo viên, CBQL CSGDPT theo phân cấp quản lý, đúng quy định.

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa và các ngành, các đơn vị có liên quan căn cứ vào nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Đào Thanh Tùng;
- PCVP UBND tỉnh Nguyễn Văn Chiến ;
- Lưu: VT, VX(hongtt).



Đỗ Minh Tuấn

DỰ TOÁN KINH PHÍ

Thực hiện kế hoạch bổ sung tổ chức tập huấn bồi dưỡng giáo viên, CBQL CSGDPT năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 5544 /QĐ-UBND ngày 28 /12 /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: VN đồng

Tổng cộng: 4.940.102.056

Làm tròn: 4.940.000.000

Trong đó:

I. Bồi dưỡng Mô đun 3 tại Trung ương 1.615.000.056

I.1. Cán bộ quản lý 479.000.000

1. Cấp tiểu học

TT	Nội dung bồi dưỡng	Chi phí	Định mức (VNĐ)	Số người tham gia	Số ngày/Lần	Số lần bồi dưỡng	Thành tiền
1	Bồi dưỡng CBQLCC	Công tác phí (mô đun 3)	200.000	97	2	1	38.800.000
		Tiền tàu xe (Đi Đà Nẵng)	800.000	97	2	1	155.200.000
2	Cán bộ Sở GDĐT tham gia giám sát và tập huấn	Công tác phí	200.000	5	5	1	5.000.000
		Tiền tàu xe (Đi Đà Nẵng)	800.000	5	2	1	8.000.000
		Tiền ngủ, nghỉ	1.000.000	3	4	1	12.000.000
	Tổng cộng						219.000.000

2. Cấp Trung học cơ sở

TT	Nội dung bồi dưỡng	Chi phí	Định mức (VNĐ)	Số người tham gia	Số ngày/Lần	Số lần bồi dưỡng	Thành tiền
1	Bồi dưỡng cán bộ QL CC các trường THCS	Công tác phí	200.000	93	2	1	37.200.000
		Tiền tàu xe (Đi Đà Nẵng)	800.000	93	2	1	148.800.000
2	Cán bộ Sở GDĐT tham gia giám sát và tập huấn	Công tác phí	200.000	5	5	1	5.000.000
		Tiền tàu xe (Đi Đà Nẵng)	800.000	5	2	1	8.000.000
		Tiền ngủ, nghỉ	1.000.000	3	4	1	12.000.000
	Tổng cộng						211.000.000

3. Cấp Trung học phổ thông

TT	Đối tượng bồi dưỡng	Chi phí	Định mức (VNĐ)	Số người tham gia	Số ngày/Lần	Số lần bồi dưỡng	Thành tiền
1	Bồi dưỡng cán bộ QL CC các trường THCS	Công tác phí	200.000	12	2	1	4.800.000
		Tiền tàu xe (Đi Đà Nẵng)	800.000	12	2	1	19.200.000
2	Cán bộ Sở GDĐT tham gia giám sát và tập huấn	Công tác phí	200.000	5	5	1	5.000.000
		Tiền tàu xe (Đi Đà Nẵng)	800.000	5	2	1	8.000.000
		Tiền ngủ, nghỉ	1.000.000	3	4	1	12.000.000
	Tổng cộng						49.000.000

I.2. Bồi dưỡng tổ trưởng chuyên môn cốt cán mô đun 3 tại Trung ương

TT	Đối tượng bồi dưỡng	Chi phí	Định mức (VNĐ)	Số người tham gia	Số ngày/Lần	Số lần bồi dưỡng	Thành tiền
1	Tổ trưởng CM cốt cán cấp TH	Công tác phí	200.000	99	2	1	39.600.000
		Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	99	2	1	39.600.000
2	Tổ trưởng CM cốt cán cấp THCS	Công tác phí	200.000	26	2	1	10.400.000
		Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	26	2	1	10.400.000
3	Tổ trưởng CM cốt cán cấp THPT	Công tác phí	200.000	28	2	1	200.056
		Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	28	2	1	11.200.000
4	Cán bộ Sở GDĐT tham gia tập huấn	Công tác phí	200.000	10	2	1	4.000.000
		Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	10	2	1	4.000.000
	Tổng cộng						119.400.056

I.3. Bồi dưỡng Giáo viên phổ thông cốt cán Mô- đun 3 tại Trung ương

1. Cấp Tiểu học

Bồi dưỡng GVCC	Hỗ trợ tiền CTP - mô đun 3	200.000	730	2	1	292.000.000
	Tàu xe (tại Nghệ An) mô đun 3	200.000	730	2	1	292.000.000
	Tổng cộng					584.000.000

2. Cấp Trung học cơ sở

TT	Đối tượng bồi dưỡng		Chi phí	Định mức (VNĐ)	Số người tham gia/phòng	Số ngày/Lần	Số lần bồi dưỡng	Thành tiền
1	Giáo viên phổ thông cốt cán tham gia tập huấn		Công tác phí	200.000	640	2	1	256.000.000
2	Cán bộ Sở GDĐT tham gia giám sát và tập huấn		Công tác phí	200.000	10	5	1	10.000.000
			Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	10	2	1	4.000.000
			Tiền ngủ, nghỉ	1.000.000	5	3	1	15.000.000
3	Cán bộ các phòng GDĐT các huyện tham gia tập huấn		Công tác phí	200.000	27	5	1	27.000.000
			Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	27	2	1	10.800.000
			Tiền ngủ, nghỉ	1.000.000	14	3	1	42.000.000
	Tổng cộng							364.800.000

3. Cấp trung học phổ thông

TT	Đối tượng bồi dưỡng		Chi phí	Định mức (VNĐ)	Số người tham gia/phòng	Số ngày/Lần	Số lần bồi dưỡng	Thành tiền
1	Giáo viên phổ thông cốt cán tham gia tập huấn		Công tác phí	200.000	97	2	1	38.800.000
2	Cán bộ Sở GDĐT tham gia giám sát và tập huấn		Công tác phí	200.000	10	5	1	10.000.000
			Tiền tàu xe (Đi Vinh)	200.000	10	2	1	4.000.000
			Tiền ngủ, nghỉ	1.000.000	5	3	1	15.000.000
	Tổng cộng							67.800.000

II. Bồi dưỡng đại trà tại địa phương mô đun 2

1. Bồi dưỡng trực tuyến giáo viên đại trà cấp TH

TT	Nội dung	Đơn giá	Số người	Số ngày	Số tiết hỗ trợ/ngày	Số đợt	Thành tiền
	Chi phí 1 đợt						1.498.100.000
1	Kinh phí GVCC hỗ trợ đồng nghiệp tại trường	100.000	730	10	2	1	1.460.000.000
2	Cấp giấy chứng nhận	3.000	12.700			1	38.100.000

2. Bồi dưỡng trực tuyến TTCM và giáo viên đại trà cấp THCS

TT	Nội dung	Đơn giá	Số người	Số ngày	Số tiết hỗ trợ/ngày	Số đợt	Thành tiền
	Chi phí 1 đợt						1.308.518.000
1	Kinh phí GVCC hỗ trợ đồng nghiệp tại trường	100.000	640	10	2	1	1.280.000.000
2	Cấp giấy chứng nhận mô đun 2	3.000	9.506			1	28.518.000

3. Bồi dưỡng trực tuyến TTCM và giáo viên đại trà cấp THPT và GDTX

TT	Nội dung	Đơn giá (VND)	Số người	Số ngày	Số tiết hỗ trợ/ngày	Số đợt	Thành tiền
	Chi phí 1 đợt						117.457.000
1	Kinh phí GVCC hỗ trợ đồng nghiệp tại trường	100.000	100	10	2	1	100.000.000
2	Cấp giấy chứng nhận mô đun 2	3.000	5.819				17.457.000

4. Bồi dưỡng trực tuyến CBQL đại trà cấp TH

TT	Nội dung	Đơn giá (VND)	Số người	Số ngày	Số tiết hỗ trợ/ngày	Số đợt	Thành tiền
	Chi phí 1 đợt						198.500.000
1	Kinh phí CBQL hỗ trợ đồng nghiệp tại trường	100.000	97	10	2	1	194.000.000
2	Cấp giấy chứng nhận	3.000	1.500			1	4.500.000

5. Bồi dưỡng trực tuyến CBQL đại trà cấp THCS

TT	Nội dung	Đơn giá (VND)	Số người	Số ngày	Số tiết hỗ trợ/ngày	Số đợt	Thành tiền
	Chi phí 1 đợt						189.501.000
1	Kinh phí GVCC hỗ trợ đồng nghiệp tại trường	100.000	93	10	2	1	186.000.000
2	Cấp giấy chứng nhận mô đun 2	3.000	1.167			1	3.501.000

6. Bồi dưỡng trực tuyến CBQL đại trà cấp THPT và GDTX

TT	Nội dung	Đơn giá (VND)	Số người	Số ngày	Số tiết hỗ trợ/ngày	Số đợt	Thành tiền
	Chi phí 1 đợt						13.026.000
1	Kinh phí GVCC hỗ trợ đồng nghiệp tại trường	100.000	12	10	2	1	12.000.000
2	Cấp giấy chứng nhận mô đun 2	3.000	342			1	1.026.000